

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 10 TT/LB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 1982

THÔNG TƯ LIÊN BỘ

Hướng dẫn việc định giá thanh toán thuế nông nghiệp bằng thóc và hoa màu lương thực

Thi hành quyết định của Hội đồng Bộ trưởng số 129-HĐBT ngày 9/11/1981 về việc tính giá thóc và nông sản khác thu thuế nông nghiệp

Nhằm quản lý tốt nguồn thu thuế nông nghiệp vào ngân sách Nhà nước, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở kinh doanh lương thực trong công tác hạch toán, liên Bộ Tài chính - Lương thực - Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thực hiện giá thanh toán và phương thức thanh toán số thuế nông nghiệp bằng thóc và hoa màu lương thực giữa ngành lương thực với ngân sách Nhà nước như sau:

1- Giá thanh toán số thuế nông nghiệp bằng thóc và hoa màu lương thực (đã nhập khi ngành lương thực, ngành lương thực phải nộp trả ngân sách Nhà nước) là giá Nhà nước chỉ đạo thu mua mà Hội đồng Bộ trưởng đã quy định tại các quyết định: số 95-HĐBT ngày 26/9/1981 đối với các tỉnh miền Bắc, các tỉnh duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên; và quyết định số 148-HĐBT ngày 4/12/1981 đối với các tỉnh Nam bộ cũ. Trong quyết định 95 và 148-HĐBT có những vùng giá thóc mới được quy định trong một khung giá, nay liên Bộ hướng dẫn vận dụng, cụ thể như sau:

a) Ở các tỉnh miền Bắc, các tỉnh duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên:

+ Giá thanh toán thóc:

- Vùng I, gồm các tỉnh: Thái Bình, Hải Hưng, Hà Nam Ninh, Hà Sơn Bình, Hà Nội, Hải Phòng, thanh toán theo giá 2,50 đ/kg.

- Vùng II, gồm các tỉnh: Vĩnh Phú, Hà Bắc, Thanh Hoá thanh toán theo giá 2,75 đ/kg.

- Vùng III, gồm các tỉnh: Nghệ Tĩnh, Bình Trị Thiên, Quảng nam - Đà Nẵng, Nghĩa Bình, Phú Khánh, Thuận Hải: thanh toán theo giá 3,00 đ/kg.
- Vùng IV, gồm các tỉnh: Sơn La, Lai Châu, Hoàng Liên Sơn, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Hà Tuyên, Bắc Thái, Đắc Lắc, Gia Lai - Kông Tum và Lâm Đồng: thanh toán theo giá 3,30 đ/kg.
- + Giá thanh toán ngô tẻ hạt:
 - Ở các tỉnh Sơn La, Lai Châu, Hoàng Liên Sơn, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Hà Tuyên, Bắc Thái, Nghệ Tĩnh, Đắc Lắc, Gia Lai - Kông Tum và Lâm Đồng, thanh toán theo giá 3,20 đ/kg.
 - Ở các tỉnh: Thái Bình, Hải Hưng, Hà Nam Ninh, Thanh Hoá, Bình Trị Thiên, Hà Nội, Hải Phòng, Hà Sơn Bình, Hà Bắc, Vĩnh Phú: thanh toán theo giá 2,75 đ/kg.
 - Ở các tỉnh Quảng nam - Đà Nẵng, Nghĩa Bình, Phú Khánh, Thuận Hải: Thanh toán theo giá 3,00 đ/kg.
- + Giá thanh toán khoai lang lát khô:
 - Ở cả tỉnh: Hà Bắc, Hà Sơn Bình, Thanh Hoá, Vĩnh Phú, Nghệ Tĩnh, Sơn La, Lai Châu, Hoàng Liên Sơn, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Hà Tuyên, Bắc Thái, Đắc Lắc, Gia Lai - Kông Tum và Lâm Đồng: Thanh toán theo giá 3,20 đ/kg. Các tỉnh khác thanh toán theo giá 2,70 đ/kg.
- + Giá thanh toán sắn lát khô bóc vỏ:
 - Ở các tỉnh đồng bằng, trung du phía Bắc, Thanh Hoá, Nghệ Tĩnh: Thanh toán theo giá 3,30 đ/kg.
 - Ở các tỉnh miền núi phía Bắc: Thanh toán theo giá 3,00 đ/kg.
 - Ở các tỉnh duyên hải Trung bộ và Tây Nguyên: Thanh toán theo giá 2,20 đ/kg.
- b) Ở các tỉnh Nam bộ cũ:
 - + Giá thanh toán thóc:
 - Ở 9 tỉnh đồng bằng sông Cửu Long: Thanh toán theo giá 2,50 đ/kg.
 - Ở các tỉnh Đồng Nai, Sông Bé, Tây Ninh, thành phố Hồ Chí Minh và đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo, thanh toán theo giá 3,00 đ/kg.